Người ký: Hội đồng nhân dân tỉnh Hưng Yên
Email: hdndhungyen@hungyen.gov.vn
Cơ quan: Tỉnh Hưng Yên
Thời gian ký: 18.07.2023 14:15:43 +07:00

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN **TỈNH HƯNG YÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 365/NQ-HĐND	*Hưng Yên, ngày 06 tháng 7 năm 2023*

NGHỊ QUYẾT

Về kết quả giám sát việc tổ chức thực hiện của chính quyền địa phương trong triển khai thực hiện Kế hoạch số 88-KH/TU ngày 05/02/2018 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Hội nghị lần thứ Sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về một số vấn đề tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH HƯNG YÊN
KHÓA XVII KỲ HỌP THỨ MƯỜI BỐN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân ngày 20 tháng 11 năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 594/NQ-UBTVQH15 ngày 12 tháng 9 năm 2022 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội hướng dẫn hoạt động giám sát của Hội đồng nhân dân, Thường trực Hội đồng nhân dân, Ban của Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân;

Xét Tờ trình số 476/TTr-ĐGS ngày 03 tháng 7 năm 2023 của Đoàn giám sát Hội đồng nhân dân tỉnh về việc đề nghị thông qua dự thảo Nghị quyết về kết quả giám sát việc tổ chức thực hiện của chính quyền địa phương trong triển khai thực hiện Kế hoạch số 88-KH/TU ngày 05 tháng 02 năm 2018 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25 tháng 10 năm 2017 của Hội nghị lần thứ Sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; ý kiến thảo luận và kết quả biểu quyết của các vị đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Đánh giá kết quả thực hiện

Hội đồng nhân dân tỉnh tán thành nội dung Báo cáo kết quả giám sát của Đoàn giám sát Hội đồng nhân dân tỉnh về việc tổ chức thực hiện của chính quyền địa phương trong triển khai thực hiện Kế hoạch số 88-KH/TU ngày 05/02/2018 của

Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Hội nghị lần thứ Sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả (*sau đây gọi tắt là Kế hoạch số 88-KH/TU và Nghị quyết số 18-NQ/TW)* với một số nội dung chủ yếu như sau:

1. Kết quả đạt được

Trong giai đoạn 2018-2023, UBND tỉnh và các Sở, ngành, UBND cấp huyện đã quán triệt, tổ chức thực hiện Nghị quyết 18-NQ/TW, Kế hoạch số 88-KH/TU với tinh thần trách nhiệm và quyết tâm cao trong sắp xếp tổ chức bộ máy, tinh giản biên chế ở địa phương, cơ quan, đơn vị mình lãnh đạo, quản lý. Việc sắp xếp tổ chức bộ máy, tinh giản biên chế đảm bảo mục tiêu của Trung ương, của Tỉnh ủy đặt ra trong suốt quá trình thực hiện; tạo điều kiện cho các ngành, các cấp chủ động trong việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao. Cơ bản kịp thời sửa đổi, bổ sung, ban hành mới quy định chức năng, nhiệm vụ của các cơ quan, đơn vị sau khi tổ chức sắp xếp lại phù hợp với các quy định của Trung ương và chức năng nhiệm vụ được giao. Việc tinh giản biên chế, sắp xếp lại nhân sự, bố trí sử dụng cán bộ, công chức, viên chức phù hợp với cơ cấu, vị trí việc làm, nâng cao chất lượng, giảm số lượng cán bộ lãnh đạo, quản lý cấp phòng so với trước; cán bộ, công chức, viên chức sau khi sắp xếp cơ bản yên tâm công tác. Mô hình tổ chức, bộ máy các cơ quan, đơn vị từ tỉnh đến cơ sở đã được củng cố, kiện toàn theo hướng tinh gọn, qua đó góp phần nâng cao chất lượng, hiệu quả giải quyết công việc. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo, quản lý, điều hành của chính quyền có nhiều sự thay đổi, chuyển biến tích cực; phương thức làm việc trong các cơ quan, đơn vị đã từng bước được cải tiến theo hướng minh bạch, hiệu quả hơn.

Việc quản lý, bố trí, sử dụng cán bộ, công chức cấp xã và những người hoạt động không chuyên trách ngày càng chặt chẽ, đúng quy định của Trung ương, của tỉnh và hiệu quả hơn. Chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức và người hoạt động không chuyên trách cấp xã từng bước được nâng lên, đáp ứng tốt hơn yêu cầu thực hiện nhiệm vụ trong tình hình mới, thực sự là lực lượng quan trọng quyết định chất lượng hoạt động của bộ máy chính quyền cấp xã. Việc nhất thể hóa chức danh bí thư chi bộ kiêm trưởng thôn là điểm mới so với quy định của Chính phủ, đã từng bước khẳng định được tính hiệu quả. Sau khi hợp nhất hai chức danh, hầu hết các vấn đề quan trọng trong thôn đã được chi bộ chỉ đạo giải quyết kịp thời, ngoài việc giảm số lượng chức danh ở thôn, việc thực hiện nhất thể hóa cũng là điều kiện để tăng thu nhập cho cán bộ thôn.

Với sự quyết tâm, vào cuộc của cả hệ thống chính trị cùng với những chỉ đạo quyết liệt đẩy mạnh cải cách hành chính, tập trung vào công tác chỉ đạo,

điều hành, sắp xếp tinh gọn tổ chức bộ máy; kết quả Chỉ số PAR INDEX, PAPI, SIPAS, PCI tỉnh Hưng Yên hàng năm đã có bước chuyển biến mạnh mẽ, đến năm 2022, cả 4 Chỉ số đều thuộc nhóm các địa phương dẫn đầu toàn quốc.

2. Tồn tại, hạn chế

a) Việc triển khai thực hiện sắp xếp tổ chức bộ máy theo Kế hoạch số 88-KH/TU ở một số đơn vị, địa phương còn chậm; đến nay, toàn khối chính quyền còn **03/12** nhiệm vụ chung theo lộ trình và **03/13** nhiệm vụ cụ thể đã thực hiện nhưng chưa hoàn thành (*gồm: việc thực hiện quy định số lượng biên chế, số lượng cấp phó; việc hợp nhất, sáp nhập các thôn, tổ dân phố chưa đủ tiêu chuẩn theo quy định; việc chấm dứt hợp đồng làm công việc chuyên môn trong các cơ quan, đơn vị*). Kết quả thực hiện chưa đồng đều giữa các sở, ngành, địa phương.

b) Còn tình trạng chưa chủ động thực hiện sắp xếp, bố trí các đơn vị trực thuộc sau khi có Quyết định tổ chức lại của UBND tỉnh, dẫn đến tình trạng không đáp ứng quy định về số biên chế tối thiểu của mỗi phòng theo quy định. Việc sắp xếp cơ quan chuyên môn thuộc UBND cấp huyện còn 11 phòng chưa được thực hiện đồng bộ tại các địa phương. Việc sửa đổi, bổ sung, ban hành quy định mới về chức năng, nhiệm vụ, cơ cấu, tổ chức các phòng chuyên môn thuộc UBND cấp huyện chưa đồng bộ, thống nhất.

c) Công tác tham mưu hoàn thiện chính sách, pháp luật của tỉnh để thực hiện cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước có lúc chưa kịp thời. Việc ban hành Quyết định, văn bản hướng dẫn, triển khai thực hiện một số Nghị quyết của HĐND tỉnh về xây dựng chính quyền địa phương, giao chỉ tiêu biên chế hằng năm có lúc còn chậm, gây lúng túng, khó khăn trong triển khai thực hiện ở đơn vị, cơ sở.

d) Việc sắp xếp, tổ chức bộ máy; tinh giản biên chế tại nhiều đơn vị, địa phương còn tập trung vào số lượng thực hiện; chưa thực sự chú trọng đến chất lượng, hiệu quả sau sắp xếp tổ chức, tinh giản biên chế. Việc thực hiện tinh giản biên chế chủ yếu là giảm cơ học, chưa thực sự gắn với việc nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của đội ngũ công chức, viên chức.

đ) Một số cơ quan, đơn vị chưa thực hiện đúng quy định về quản lý biên chế như quyết định giao biên chế đến từng phòng, ban, đơn vị trực thuộc và sử dụng biên chế chưa hiệu quả, còn dư biên chế chưa sử dụng trong khi đơn vị thiếu người làm việc, nhất là giáo viên. Công tác tuyển dụng tuy đã thực hiện nhưng vẫn chưa đáp ứng nhu cầu thực tế của từng cơ quan, đơn vị, địa phương; tình trạng thiếu biên chế, công chức chuyên môn phải kiêm nhiệm nhiều công việc thuộc chức danh chuyên môn khác dẫn đến quá tải trong xử lý công việc; tình trạng đội ngũ viên chức ngành giáo dục, y tế nghỉ việc tăng qua từng năm,

ảnh hưởng đến chất lượng giáo dục và y tế của tỉnh. Việc chuyển số lượng người làm việc hưởng lương từ nguồn ngân sách sang hưởng lương từ nguồn thu sự nghiệp đối với các cơ sở giáo dục, y tế gặp khó khăn.

e) Số lượng người được tuyển dụng theo chính sách quy định tại Nghị quyết số 168/2021/NQ-HĐND ngày 08/12/2021 của HĐND tỉnh về chính sách hỗ trợ đào tạo sau đại học, thu hút nhân tài và thưởng khuyến khích tài năng trên địa bàn tỉnh chưa nhiều.

3. Nguyên nhân chủ yếu của tồn tại, hạn chế

3.1. Nguyên nhân khách quan

a) Việc thực hiện một số yêu cầu của Nghị quyết 18-NQ/TW, Kế hoạch số 88-KH/TU gặp khó khăn do một số nội dung nêu trong Nghị quyết 18-NQ/TW chưa phù hợp với thực tiễn; mặt khác, khung pháp lý quy định cho vấn đề định hướng tổ chức thực hiện thiếu đầy đủ; một số văn bản Trung ương chậm sửa đổi, bổ sung, chậm ban hành nên việc rà soát sắp xếp các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh, UBND cấp huyện chưa thực hiện kịp thời; từ đó lộ trình và kết quả thực hiện chưa đạt được mục tiêu đề ra ban đầu.

b) Một số văn bản hướng dẫn, quy định chi tiết và sửa đổi, bổ sung của Trung ương về tổ chức bộ máy, sắp xếp đơn vị hành chính, thực hiện cơ chế tự chủ còn chậm ban hành; các quy định liên quan đến công tác sắp xếp, tổ chức bộ máy hành chính nhà nước của tỉnh nằm rải rác tại nhiều văn bản và thường xuyên được điều chỉnh, bổ sung mới. Bên cạnh đó, sắp xếp tổ chức bộ máy, quản lý biên chế là một lĩnh vực nhạy cảm, dễ phát sinh tiêu cực, do vậy trước khi ban hành Văn bản hướng dẫn, triển khai của tỉnh cần thực hiện quy trình xây dựng chặt chẽ, dẫn đến việc chậm, muộn trong ban hành Văn bản.

c) Việc không được bổ sung chỉ tiêu biên chế trong nhiều năm và những bất cập trong chế độ, chính sách, tiền lương đối với công chức, viên chức dẫn đến tình trạng thiếu nguồn nhân sự khi tuyển dụng; tình trạng công chức, viên chức dịch chuyển từ khu vực công sang làm việc tại khu vực tư ngày càng phổ biến.

3.2. Nguyên nhân chủ quan

a) Còn một số cơ quan, đơn vị, địa phương chưa quan tâm hoặc quan tâm chưa đầy đủ về công tác tuyển dụng, phân bổ và thực hiện chính sách tinh giản biên chế. Công tác hướng dẫn, phối hợp của các sở, ban, ngành cấp tỉnh trong việc giúp các địa phương tháo gỡ khó khăn, vướng mắc liên quan đến tổ chức, bộ máy, biên chế và hợp đồng lao động có lúc thiếu kịp thời, chặt chẽ nhất là trong việc thực hiện lộ trình tự chủ.

b) Công tác chỉ đạo thực hiện một số chính sách, pháp luật về sắp xếp tổ chức, bộ máy và quản lý, sử dụng, tinh giản biên chế trong các cơ quan, đơn vị có mặt còn hạn chế. Một số cơ quan, đơn vị, nhất là người đứng đầu thiếu quyết tâm trong xây dựng, thực hiện kế hoạch sắp xếp tổ chức, bộ máy; tinh giản biên chế; giải quyết hợp đồng lao động không đúng quy định và lãnh đạo cấp phó dôi

dư; việc sáp nhập thôn, tổ dân phố chưa đảm bảo tiêu chuẩn theo quy định. Cơ chế, chính sách của tỉnh chưa đủ mạnh để khuyến khích nhân tài về tỉnh công tác. Công tác đánh giá, xếp loại cán bộ, công chức ở nhiều cơ quan, đơn vị vẫn còn hình thức; công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát và xử lý vi phạm chưa được thường xuyên, quyết liệt; chỉ đạo khắc phục sau thanh tra, kiểm tra còn hạn chế.

Điều 2. Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện và chỉ đạo các sở, ngành, địa phương thực hiện đầy đủ, nghiêm túc các kết luận, kiến nghị của Đoàn giám sát Hội đồng nhân dân tỉnh tại Báo cáo số 472/BC-ĐGS ngày 03/7/2023; trong đó chú trọng một số nội dung sau:

1. Căn cứ Nghị quyết, Kết luận của Bộ Chính trị, Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội và của Chính phủ, kịp thời rà soát, ban hành theo thẩm quyền hoặc trình cấp có thẩm quyền ban hành các văn bản quy định, hướng dẫn kịp thời, chặt chẽ, hiệu quả để thực hiện công tác sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị; sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2023-2030 phù hợp định hướng phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh và tình hình thực tế, đảm bảo từng cơ quan, tổ chức, địa phương hoàn thành tốt chức năng, nhiệm vụ được giao. Tiến hành đồng thời việc thực hiện sắp xếp tổ chức bộ máy, cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức trong cơ quan hành chính và việc sắp xếp, đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập theo Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương.

2. Thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã trên địa bàn tỉnh gắn với Chương trình phát triển đô thị tỉnh Hưng Yên giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030 và Quy hoạch chung của tỉnh thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050; quá trình sắp xếp, tổ chức lại đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã chú trọng phương án bố trí, sắp xếp cán bộ, công chức, viên chức dôi dư, phương án bố trí, xử lý trụ sở làm việc và tài sản công, phương án bảo đảm an ninh, quốc phòng và bảo đảm ổn định đời sống của Nhân dân ở những đơn vị hành chính thực hiện sắp xếp; thực hiện đồng bộ với việc sáp nhập thôn, tổ dân phố chưa đảm bảo tiêu chuẩn theo quy định trên địa bàn tỉnh. Thường xuyên phối hợp chặt chẽ với Bộ Nội vụ, các Bộ, cơ quan Trung ương để tháo gỡ kịp thời, hiệu quả những vướng mắc, khó khăn trong việc thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã của tỉnh.

3. Kịp thời trình HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết để quy định chi tiết thẩm quyền, trách nhiệm được giao tại các văn bản quy phạm pháp luật của cơ quan nhà nước cấp trên, trước mắt chú trọng triển khai thực hiện Nghị định số 33/2023/NĐ-CP ngày 10/6/2023 của Chính phủ quy định về cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố (*có hiệu lực từ ngày 01/8/2023)*. Trình HĐND tỉnh ban hành và triển khai thực hiện hiệu quả Nghị quyết quy định hỗ trợ cán bộ, công chức nghỉ hưu trước tuổi thôi việc, chuyển

đổi công tác giai đoạn 2023-2026; Nghị quyết quy định chính sách đặc thù thu hút, tạo nguồn giáo viên mầm non, tiểu học vào giảng dạy trong các cơ sở giáo dục mầm non, tiểu học công lập trên địa bàn tỉnh. Nghiên cứu xây dựng phương án giao số lượng người làm việc theo vị trí việc làm trong các đơn vị sự nghiệp công lập của tỉnh; phương án tạm giao biên chế giáo viên phổ thông theo chương trình giáo dục phổ thông mới.

4. Nghiên cứu xây dựng cơ chế, chính sách đãi ngộ đặc thù riêng của tỉnh để thu hút người có tài năng vào làm việc trong các cơ quan hành chính nhà nước; xây dựng môi trường làm việc thuận lợi, chính sách khuyến khích hợp lý để cán bộ, công chức, viên chức thể hiện và phát huy tối đa năng lực, sở trường.

5. Thực hiện có hiệu quả việc tinh giản biên chế gắn với lộ trình thực hiện tự chủ; đảm bảo thực hiện tinh giản ít nhất 5% biên chế công chức trong các cơ quan hành chính cấp tỉnh, cấp huyện và 100 biên chế cán bộ, công chức cấp xã thuộc các đơn vị hành chính cấp xã phải thực hiện sắp xếp giai đoạn 2022-2026 và 10% biên chế sự nghiệp hưởng lương từ ngân sách nhà nước trong giai đoạn 2021-2025 nhưng vẫn thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ được giao.

6. Kịp thời phê duyệt phương án tuyển dụng công chức, viên chức cho đủ số biên chế đã giao cho các cơ quan, đơn vị; đi đôi với tiếp tục tinh giản biên chế theo hướng thực chất hơn. Tích cực chỉ đạo, đảm bảo thực hiện chuyển đổi vị trí công tác tại các cơ quan, đơn vị, địa phương theo quy định.

7. Thực hiện nghiêm túc công tác đánh giá, xếp loại cán bộ, công chức hàng tháng, hàng năm theo quy định; gắn với công tác quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, bổ nhiệm cán bộ, công chức được đánh giá hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ; tinh giản và sắp xếp công việc khác đối với cán bộ, công chức được đánh giá hoàn thành và không hoàn thành nhiệm vụ.

8. Đẩy mạnh phân quyền, phân cấp trong quản lý nhà nước giữa chính quyền cấp trên với chính quyền cấp dưới; giao quyền chủ động cho cấp dưới, gắn quyền hạn với trách nhiệm; đồng thời tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát và kiểm soát quyền lực hiệu quả.

9. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý hành chính nhà nước; thực hiện Chính quyền điện tử, đổi mới phương thức làm việc, giảm hội họp, giảm giấy tờ hành chính nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho việc tinh giản biên chế, tinh gọn bộ máy hành chính.

10. Chủ động phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội cùng cấp thực hiện việc tuyên truyền nhằm tạo sự đồng thuận của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và Nhân dân ở địa phương trong việc thực hiện sắp xếp, kiện toàn, tinh gọn về tổ chức bộ máy và sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã. Đổi mới hình thức, nâng cao chất lượng hiệu quả của công tác tuyên truyền, trong đó cần tiếp tục tuyên truyền các

kết quả đạt được của tỉnh trong việc thực hiện sắp xếp, kiện toàn, tinh gọn về tổ chức bộ máy, kết quả công tác cải cách hành chính để tạo được sự đồng tình, ủng hộ của cán bộ, đảng viên, cử tri, Nhân dân tỉnh Hưng Yên.

Điều 3. Tổ chức thực hiện

1. Hội đồng nhân dân tỉnh giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này đảm bảo theo đúng quy định của pháp luật; định kỳ hàng năm báo cáo kết quả thực hiện tại kỳ họp Hội đồng nhân dân tỉnh hoặc khi có yêu cầu của Hội đồng nhân dân tỉnh.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và các vị đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh căn cứ chức năng, nhiệm vụ theo quy định của pháp luật giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Hưng Yên khóa XVII kỳ họp thứ Mười bốn nhất trí thông qua ngày 06 tháng 7 năm 2023 và có hiệu lực kể từ ngày Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua./.

Nơi nhận:
- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Ban Công tác đại biểu thuộc UBTVQH;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chính phủ;
- Ban Thường vụ Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND, UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Các vị đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- Văn phòng: Tỉnh ủy, Đoàn ĐBQH&HĐND, UBND tỉnh;
- Thường trực HĐND, UBND, UBMTTQVN các huyện, thị, thành phố;
- Trung tâm Thông tin-Hội nghị tỉnh;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH HƯNG YÊN

Trần Quốc Toản